

Số: /KH-STP

Lạng Sơn, ngày tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác dân vận năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh Lạng Sơn Thực hiện công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2026, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện công tác dân vận năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trong cơ quan, đơn vị. Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm công tác dân vận gắn với triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị, các nghị quyết, đề án, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức, viên chức, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch số 18-KH/TU, ngày 04/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” giai đoạn 2026 - 2030, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”; làm cơ sở xét công nhận, biểu dương, khen thưởng góp phần tạo động lực thi đua và thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

2. Yêu cầu

Việc triển khai công tác dân vận phải bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị.

Triển khai thực hiện phải đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn và các cơ quan, đơn vị có liên quan; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện, bảo đảm thực hiện nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả và phù hợp với điều kiện của cơ quan.

Việc xây dựng mô hình, nội dung, việc làm “Dân vận khéo” phải cụ thể, thiết thực, hiệu quả, bám sát nhiệm vụ chính trị cơ quan; gắn với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tập trung vào những vấn đề mới, việc khó, những khâu yếu, điểm nghẽn ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

II. NỘI DUNG

1. Quán triệt, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức cho công chức, viên chức, người lao động về các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận, trọng tâm là Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Quyết định số 593-QĐ/TU, ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Lạng Sơn, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Tổ chức quán triệt, học tập chuyên đề về công tác dân vận cho công chức, viên chức kết hợp sinh hoạt chi bộ, họp cơ quan, hội nghị trực tuyến. Tăng cường tuyên truyền công tác dân vận gắn với tuyên truyền về Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và các văn bản liên quan.

Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo”¹, gắn với tuyên truyền, quán triệt thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Thực hiện công tác dân vận với đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; thực hiện dân chủ ở cơ sở

Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/09/2023 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nhất là cải cách thủ tục hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả; xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch; tăng cường và nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 60-NQ/TU, ngày 15/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030. Hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính tại Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 30/01/2026 của UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2026.

¹ Trọng tâm là: Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc. Kết luận số 43-KL/TW, ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”. Nghị quyết số 162-NQ/TU, ngày 22/5/2024 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, các lực lượng tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra về kỷ luật, kỷ cương hành chính của cơ quan. Chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của công chức.

Tăng cường thực hiện công tác dân vận gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, với thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tập trung vào việc tuyên truyền sâu rộng để nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận và huy động sức mạnh tổng hợp toàn dân, từ đó giúp Nhân dân, doanh nghiệp nhận thức rõ, chủ động tiếp cận kỹ năng số, ứng dụng công nghệ, thúc đẩy kinh tế số và bảo đảm an ninh mạng. Tuyên truyền hướng dẫn người dân và doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, nâng cao kỹ năng sản xuất, kinh doanh trên môi trường số. Góp phần bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng, an toàn thông tin cá nhân và tổ chức.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản về thực hiện dân chủ cơ sở² gắn với cụ thể hóa nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện công khai đầy đủ các nội dung phải công khai theo quy định³. Bảo đảm quyền của công chức, người lao động và Nhân dân tham gia ý kiến, bàn và quyết định các nội dung theo quy định của pháp luật.

Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, ổn định tư tưởng đối với đội ngũ công chức trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; phát huy dân chủ, thực hiện công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; quan tâm đảm bảo quyền, lợi ích chính đáng của công chức, viên chức, người lao động.

Kịp thời sửa đổi, bổ sung quy chế thực hiện dân chủ, quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy, quy chế tiếp công dân.

3. Phát động các phong trào thi đua yêu nước, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước trong công chức và người lao động gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng các phong trào thi đua như: “Dân vận khéo”, “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Xóa nhà tạm, nhà dột nát”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”...

² Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của TTCP về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư...

³ Các chủ trương, chính sách, quy định liên quan đến tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, sử dụng tài sản công; công tác tổ chức cán bộ, thực hiện các chế độ, chính sách, khen thưởng; việc quản lý và sử dụng các loại quỹ, các khoản đóng góp; các TTHC, thủ tục giải quyết công việc liên quan đến tổ chức, cá nhân...

Cấp ủy, Lãnh đạo Sở nâng cao trách nhiệm nêu gương, vai trò lãnh đạo, năng động, sáng tạo, đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; chủ động bám sát cơ sở, tập trung giải quyết các nút thắt, điểm nghẽn, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp ổn định sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2026 - 2030); Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của UBND tỉnh giao tại Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026.

4. Thực hiện công tác dân vận đối với vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo; nhất trí trong các cộng đồng dân cư ở cơ sở

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh về công tác dân tộc; trọng tâm là thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 168-KH/TU, ngày 20/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số; vận động đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng công tác xây dựng, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh chính trị tại địa phương.

Tập trung triển khai cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác tôn giáo phù hợp với tình hình thực tế của Sở. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU, ngày 23/03/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác tín ngưỡng, tôn giáo trong tình hình mới. Phát huy vai trò, trách nhiệm cơ quan, đơn vị chức năng tham gia giải quyết các vấn đề liên quan tín ngưỡng, tôn giáo; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đồng bào tôn giáo và các tổ chức tôn giáo, sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo đúng quy định pháp luật.

5. Tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, những vấn đề liên quan đến quyền lợi của Nhân dân

Thực hiện nghiêm các quy định về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, những vấn đề bức xúc của Nhân dân theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến, phản biện, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật và hoạt động của cơ quan. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư theo quy định.

6. Tăng cường công tác kiểm tra công vụ; kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác dân vận

Tăng cường công tác tự kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận, dân chủ đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, kịp thời phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn nguy cơ xảy ra vi phạm, đồng thời xử lý nghiêm minh những hành vi lợi dụng, vi phạm dân chủ, những nhiều Nhân dân. Quan tâm theo dõi, đôn đốc việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm tra, giám sát; có hình thức biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở.

7. Công tác dân vận phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động công chức, người lao động trong cơ quan thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân trong bầu cử; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, người lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử.

Chủ động nắm bắt tình hình trong cơ quan; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh; tăng cường đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc liên quan đến công tác bầu cử; góp phần bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau bầu cử.

8. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác dân vận

Tích cực chủ động phối hợp với mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng thực hiện công tác dân vận trong triển khai các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng và tôn giáo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm quán triệt và triển khai Kế hoạch này đến toàn thể công chức, viên chức. Chủ động tham mưu lồng ghép các nội dung dân vận vào các Chương trình, Kế hoạch, nhiệm vụ công tác chuyên môn của phòng, đơn vị.

2. Văn phòng Sở chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện theo kế hoạch đề ra, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c)
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Phạm Hùng Trường